

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHỤNG HIỆP  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST  
Ngày: 22 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Tuấn Khanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Dương

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Loan

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Trung Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Công an xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Thành C (tên gọi khác: M)**, sinh năm 1982 tại BM, Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp MX, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; con ông Trần Văn X (sống) và bà Lê Thị A (sống); Có vợ Nguyễn Thị Thu H và 03 người con (Lớn sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị khởi tố và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/5/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Nguyễn Nhật L, sinh năm 1983 (Có mặt)

Trú tại: số 392, ấp t, thị trấn C, huyện CA, tỉnh Hậu Giang.

**- Người làm chứng:**

1/ Trần Quang B, sinh năm 2001 (Có mặt)

Trú tại: ấp M, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2/ Phạm Hoàng P, sinh năm 1992 (Có mặt)

Trú tại: ấp M, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3/ Trần Thanh P, sinh năm 1980 (Có mặt)

Trú tại: ấp M, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 30/01/2022, Trần Thành C điều khiển xe mô tô (không xác định biển số kiểm soát) từ phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang về nhà. Khi điều khiển xe đến nhà của anh Phạm Thanh T thì nhìn thấy trước nhà đang có tiệc nhậu nên C dừng xe lại và đi vào tham gia, trong tiệc nhậu gồm có: T, Nguyễn Nhật L, Trần Quang B (tất cả đều quen biết Công). Trong lúc nhậu thì L nói với C: “Lúc trước tao giúp mày mà mày không biết chuyện”, C trả lời: “Để bữa nào tao rủ mày nhậu”, nghe C trả lời thì L kêu B điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 95E1-813.64 chở về, trên đường về đi được khoảng 500m, L suy nghĩ bức tức câu trả lời của C, nên L kêu B chở đến nhà của Phạm Hoàng Phái để lấy cây dao cán gỗ, có 01 bề lưỡi sắc bén (loại dao chét), do L gửi cho Phái cất giữ một tháng trước. Khi đến nhà của Phái, B ở ngoài xe còn L đi vào nhà gặp Phái lấy con dao. Sau khi lấy dao xong, L kêu B điều khiển xe chở ra cầu chữ Y, lúc này khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L xuống xe thì nhìn thấy C đang điều khiển xe chạy hướng cầu chữ Y về ấp MX, L cầm con dao tay phải rượt chém C, khi đó C chạy trốn vào bờ tràm, khoảng 10 phút thì C trở ra nhìn thấy L đang đứng hút thuốc và nghe điện thoại, con dao thì bỏ dưới đất, C chạy nhanh đến nhặt lấy con dao và chém L 01 nhát trúng vào vùng hông lưng phải, C tiếp tục quay sang chém B 01 cái trúng vào vùng đùi phải, sau đó C tiếp tục chém L thêm nhát thứ 2 trúng vào cánh tay phải thì được mọi người can ngăn, còn B thì điều khiển xe chở L đến Bệnh viện đa khoa khu vực Ngã Bảy điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/22/TgT ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận đối với Nguyễn Nhật L:

**\* Về vết thương:**

- Vết thương trước mắt trước 1/3 dưới cánh tay phải, kích thước 05 x 0,5cm, đã lành, bờ mép sắc gọn.

- Vết thương vùng hông lưng phải, kích thước 15 x 0,6cm, đã lành, bờ mép sắc gọn (vết làm đứt 01 phần xương cánh chậu phải).

**\* Phần kết luận**

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa vết thương phần mềm, Gãy 01 phần xương cánh chậu phải.

**2. Kết luận:**

**2.1 Tỷ lệ từng vết thương:**

- Vết thương cánh tay (P) gây tổn hại sức khỏe hiện tại theo TT số 22/2019/TT-BYT là 02% (Hai phần trăm)

- Vết thương hông lưng phải gây tổn hại sức khỏe hiện tại theo TT số 22/2019/TT-BYT là 19% (Mười chín phần trăm)

2.2 Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại theo TT số 22/2019/TT-BYT là 21% (Hai mươi một phần trăm).

**2.3. Vật gây ra thương tích: Các vết thương trên do vật sắc bén gây nên.**

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-VPH ngày 22/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố bị cáo Trần Thành C về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đề nghị:

**Tuyên bố: Bị cáo Trần Thành C phạm tội Cố ý gây thương tích**

**Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).**

**Xử phạt bị cáo Trần Thành C với mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù.**

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Nhật L đã nhận số tiền mà bị cáo Trần Thành C bồi thường là 55.000.000 đồng và bị hại cũng làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng trong vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao (loại dao chết), phần cán dao bằng gỗ dài 37cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, có 01 bề lưỡi sắc bén dài 41cm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết sai, bị cáo xin lỗi bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Riêng theo khoản 2 Điều 240 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định về việc Thông báo cho bị hại, đương sự về việc truy tố bị can trước Tòa án, nhưng hồ sơ không thực hiện đúng quy định này. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của bản cáo trạng đã nêu. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng:

Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 30/01/2022, do bức tức câu trả lời của C khi nhậu tại nhà anh Tùng, nên L kêu B chở đến nhà của Phạm Hoàng Phái để lấy cây dao cán gỗ, có 01 bề lưỡi sắc bén (loại dao chết), do L gửi cho Phái cất giữ một tháng trước. Sau khi lấy dao xong, L kêu B điều khiển xe chở ra cầu chữ Y, L xuống xe thì nhìn thấy C đang điều khiển xe chạy hướng cầu chữ Y về ấp MX, L cầm con dao

tay phải rượt chém C, khi đó C chạy trốn vào bờ trà, khoảng 10 phút thì C trở ra nhìn thấy L đang đứng hút thuốc và nghe điện thoại, con dao thì bỏ dưới đất, C chạy nhanh đến nhặt lấy con dao và chém L 01 nhát trúng vào vùng hông lưng phải, C tiếp tục quay sang chém B 01 cái trúng vào vùng đùi phải, sau đó C tiếp tục chém L thêm nhát thứ 2 trúng vào cánh tay phải thì được mọi người can ngăn. Như vậy, bị cáo Trần Thành C có hành vi dùng dao (loại dao chết), phần cán dao bằng gỗ dài 37cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, có 01 bề lưỡi sắc bén dài 41cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Nhật L với tỷ lệ là 21%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích thêm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bị hại dùng dao rượt chém bị cáo, sau đó bị cáo lợi dụng lúc bị hại không tập trung, thiếu quan sát nên đã dùng chính cây dao mà bị hại dùng chém bị cáo để gây thương tích lại cho bị hại. Hậu quả bị hại bị tổn hại sức khỏe là 21%. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mặc dù có một phần lỗi của bị hại, tuy nhiên khi bị hại bỏ dao xuống đất và nghe điện thoại thì bị cáo vẫn có thể tìm cách giải quyết khác mà không đến mức phải gây thương tích cho bị hại. Qua đó cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội tại phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Riêng bị hại Nguyễn Nhật L là người cầm dao rượt chém bị cáo trước nhưng không gây thương tích. Tuy nhiên cho thấy bản tính hung hãn, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ mà giải quyết bằng vũ lực, mặc dù hành vi của bị hại chưa đến mức xử lý hình sự nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính, do vậy bị hại cũng cần xem xét rút kinh nghiệm cho bản thân.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã khắc phục 55.000.000 đồng cho bị hại và bị hại có đơn

xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo cũng nhận thức được hành vi sai phạm, biết lỗi của bản thân, có thiện chí khắc phục hậu quả, đồng thời bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy bị cáo đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho nên Hội đồng xét xử xem xét, quyết định xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt mà điều luật quy định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 55.000.000 đồng và bị hại đã nhận xong. Tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với bị cáo Trần Thành C có gây thương tích cho anh Trần Quang B nhưng anh B từ chối giám định, không yêu cầu xử lý hình sự và về trách nhiệm dân sự cũng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Nguyễn Nhật L có hành vi tàng trữ, sử dụng hung khí nguy hiểm nên bị Công an huyện Phụng Hiệp xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) con dao (loại dao chết), phần cán dao bằng gỗ dài 37cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, có 01 bề lưỡi sắc bén dài 41cm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thành C phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Trần Thành C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại cũng không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

**3. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) con dao (loại dao chét), phần cán dao bằng gỗ dài 37cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, có 01 bề lưỡi sắc bén dài 41cm.

**4. Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Công an huyện Phụng Hiệp;
- CQTHAHS huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Văn Tuấn Khanh**